

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Quảng Ninh - Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực miền Bắc, địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, số điện thoại: 0203.2210.302.
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu: _____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i>
E-ĐKC 1.10	Địa điểm dự án: Trên địa bàn các phường Móng Cái 1, Móng Cái 2, Móng Cái 3, xã Hải Sơn, Hải Ninh, Vĩnh Thực - tỉnh Quảng Ninh.
E-ĐKC 1.11	Ngày hợp đồng có hiệu lực: Kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu khác: _____ <i>[Ghi các tài liệu khác, nếu có]</i>
E-ĐKC 4.1	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: Không.
E-ĐKC 5.1	Các trường hợp khác: Không áp dụng.
E-ĐKC 7	Loại hợp đồng: Trọn gói.
E-ĐKC 8	Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp. Giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.
E-ĐKC 10	10.1. Tạm ứng: Không áp dụng. 10.2. Thanh toán - Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. - Đồng tiền thanh toán: VND. - Số lần thanh toán: 02 lần. Đợt 1: Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 80% giá trị hợp đồng trên cơ sở giá trị tương ứng với khối lượng, giá trị thanh toán giai đoạn thi công xây lắp, hồ sơ thanh toán bao gồm:

	<p>+ Công văn đề nghị thanh toán: 06 bản gốc;</p> <p>+ Phụ lục Mẫu 03.a/TT, 03.c/TT (nếu có) theo Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính Phủ (các văn bản sửa đổi thay thế khác nếu có): 06 bản gốc;</p> <p>+ Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành: 06 bản gốc;</p> <p>+ Các sản phẩm tư vấn kèm theo.</p> <p>Đợt 2: Sau khi công trình quyết toán, hai bên tiến hành thanh lý Hợp đồng, bên A thanh toán phần giá trị còn lại cho bên B</p> <p>- Thời hạn thanh toán: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày bên A nhận đủ hồ sơ thanh toán và được Tổng công ty bố trí vốn.</p> <p>* Ghi chú:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Mức thuế GTGT được xác định theo quy định về thuế có hiệu lực tại thời điểm nghiệm thu công việc. ✓ Hóa đơn GTGT: Theo quy định hiện hành của Nhà nước về thuế GTGT. <p>- Tài khoản thanh toán: Tài khoản của nhà thầu nêu trong hợp đồng.</p>
E-ĐKC 11	<p>Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: Áp dụng.</p> <p>- Thời hạn bảo hành là: 550 ngày (tương ứng với 18 tháng bảo hành công trình).</p> <p>- Địa điểm để áp dụng bảo hành là: Trên địa bàn các phường Móng Cái 1, Móng Cái 2, Móng Cái 3, xã Hải Sơn, Hải Ninh, Vĩnh Thực - tỉnh Quảng Ninh.</p> <p>- Trường hợp phát hiện lỗi, khiếm khuyết của sản phẩm dịch vụ, chủ đầu tư kịp thời thông báo cho Nhà thầu, kèm theo tài liệu chứng minh. chủ đầu tư tạo điều kiện cho Nhà thầu tiến hành kiểm tra các lỗi, khiếm khuyết đó.</p> <p>- Sau khi nhận được thông báo của chủ đầu tư về việc sản phẩm dịch vụ có lỗi, khiếm khuyết, Nhà thầu phải kịp thời sửa chữa, khắc phục trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày và chịu toàn bộ chi phí sửa chữa, khắc phục.</p> <p>- Trường hợp đã được thông báo nhưng Nhà thầu không tiến hành sửa chữa, khắc phục trong thời hạn quy định tại hợp</p>

	đồng, việc phạt, bồi thường hợp đồng thực hiện theo quy định tại Mục 17 .
E-ĐKC 12	<p>Thời gian thực hiện hợp đồng:</p> <p>1. Tiến độ thực hiện Hợp đồng được quy định cụ thể tại Phụ lục kèm theo hợp đồng với tổng thời gian thực hiện là 150 (một trăm năm mươi) ngày kể từ ngày thông báo khởi công (thời gian thực tế thực hiện theo tiến độ thi công dự án).</p> <p>2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp nhà thầu hoặc chủ đầu tư gặp khó khăn dẫn đến chậm trễ thời gian thực hiện Hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết, đồng thời nêu rõ lý do cùng thời gian dự tính kéo dài. Sau khi nhận được thông báo kéo dài thời gian của một bên, bên kia sẽ nghiên cứu xem xét. Trường hợp chấp thuận gia hạn hợp đồng, các bên sẽ thương thảo và ký kết Phụ lục bổ sung Hợp đồng.</p>
E-ĐKC 13.1	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi hợp đồng căn cứ yêu cầu cụ thể của nội dung điều chỉnh.
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác: _____ [ghi các trường hợp khác (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật].
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư.
E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [<i>Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT</i>].
E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 10% (mười phần trăm) giá hợp đồng.
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: Nhà thầu phụ phải đáp ứng năng lực, kinh nghiệm hoạt động xây dựng (tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành) tương ứng với phần công việc đảm nhận; các công việc mà Nhà thầu chính giao cho

	Nhà thầu phụ phải được thống kê rõ ràng theo danh mục của bảng tiên lượng mời thầu trong E-HSMT.
E-ĐKC 17	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng.</p> <p>Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau:</p> <p>a) Nhà thầu bị phạt theo mức: 0,2% giá trị hợp đồng bị vi phạm cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng.</p> <p>Tổng số tiền phạt không vượt quá: 20.000.000 (Hai mươi triệu) VND. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu.</p> <p>Tư vấn giám sát (TVGS) phải thực hiện dịch vụ bảo đảm đúng các cam kết và đáp ứng các yêu cầu về chất lượng công việc như quy định trong hợp đồng này. Nếu do lỗi của Tư vấn mà sản phẩm không đảm bảo được chất lượng theo các cam kết nêu trong hợp đồng thì phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí để thực hiện lại sản phẩm. Các hình thức xử lý vi phạm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có báo cáo hoặc báo cáo không chính xác sau 02 lần bị nhắc nhở (bằng văn bản): mỗi lần không có báo cáo/báo cáo không chính xác bị nhắc nhở, nhà thầu sẽ bị khấu trừ 0,5% giá trị hợp đồng bị vi phạm. - Số lượng cán bộ TVGS không đủ theo số lượng đã đăng ký; hoặc cán bộ TVGS không có mặt hoặc không thường xuyên có mặt tại công trình dẫn đến không đảm bảo chất lượng công tác TVGS: mỗi lần bị nhắc nhở, nhà thầu sẽ bị khấu trừ 0,5% giá trị hợp đồng bị vi phạm. - Tự ý thay đổi cán bộ TVGS mà không được Chủ đầu tư thông qua: mỗi lần bị nhắc nhở, nhà thầu sẽ bị khấu trừ 0,5% giá trị hợp đồng bị vi phạm. - Thiếu trách nhiệm trong công tác giám sát, dẫn đến nhà thầu thi công sai thiết kế, sai vật liệu v.v...: mỗi lần bị nhắc nhở, nhà thầu sẽ bị khấu trừ 0,5% giá trị hợp đồng bị vi phạm.

	<ul style="list-style-type: none"> - Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ công tác giám sát an toàn, phòng chống cháy nổ để xảy ra tai nạn, sự cố: mỗi lần bị nhắc nhở, nhà thầu sẽ bị khấu trừ 03% giá trị hợp đồng bị vi phạm. - Chậm trễ trong công tác nghiệm thu, giám sát và các công tác khác làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình: mỗi lần bị nhắc nhở, nhà thầu sẽ bị khấu trừ 0,5% giá trị hợp đồng phân bị vi phạm. - Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nội dung về giám sát thi công theo qui định hiện hành: mỗi lần bị nhắc nhở, nhà thầu sẽ bị khấu trừ 0,5% giá trị hợp đồng bị vi phạm. - Tổng giá trị phạt vi phạm không quá 12% giá trị phần Hợp đồng bị vi phạm. (khoản 2 Điều 146 Luật Xây dựng). <p>b) Trường hợp chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.
E-ĐKC 19.1	<p>Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Chủ đầu tư có thể chấm dứt việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho Bên B. Nếu trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên A về sai sót hoặc chậm trễ của Bên B trong khi thực hiện các nghĩa vụ của họ theo hợp đồng này, Bên B vẫn không có biện pháp sửa chữa hoặc cố tình không sửa chữa sai sót đó. b) Chủ đầu tư có thể gửi thông báo chấm dứt hợp đồng cho Bên B khi phát hiện Bên B lâm vào tình trạng phá sản mà không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của chủ đầu tư được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

	<p>c) Nếu xảy ra sự kiện bất khả kháng, sau 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện này mà Bên B vẫn không thể thực hiện được dịch vụ.</p> <p>d) Nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng;</p> <p>Trong trường hợp chủ đầu tư chấm dứt việc thực hiện một phần hay toàn bộ hợp đồng theo khoản 1 điều này, chủ đầu tư có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt đó. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho chủ đầu tư những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng không bị chấm dứt.</p>
E-ĐKC 20	<p>Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư:</p> <p>Nhà thầu có thể chấm dứt một phần hoặc toàn bộ hợp đồng khi Chủ đầu tư có những lỗi sau:</p> <p>a) Không cung cấp cho nhà thầu tư vấn thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu, bảo đảm thanh toán và các phương tiện cần thiết để thực hiện công việc;</p> <p>b) Không giải quyết kiến nghị của nhà thầu tư vấn theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng đúng thời hạn;</p> <p>c) Không thanh toán đầy đủ cho nhà thầu tư vấn theo đúng tiến độ thanh toán;</p> <p>d) Không hướng dẫn nhà thầu tư vấn về những nội dung liên quan đến dự án và hồ sơ mời thầu; tạo điều kiện để bên nhận thầu được tiếp cận với công trình, thực địa;</p> <p>đ) Không cử người có năng lực phù hợp để làm việc với nhà thầu tư vấn.</p>
E-ĐKC 22.2	<p>Giải quyết tranh chấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn giải quyết tranh chấp bằng thương lượng, hòa giải: 30 (ba mươi) ngày. - Cơ chế giải quyết trong trường hợp tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải: Trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, các bên có quyền gửi đơn và hồ sơ lên Tòa án Nhân dân tỉnh Quảng Ninh để xử lý tranh chấp theo quy định của pháp luật. Quyết

	<p>định của Tòa án Nhân dân tỉnh Quảng Ninh là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.</p> <p>- Bên thua kiện sẽ phải chịu toàn bộ chi phí cho việc giải quyết tranh chấp.</p>
<p>E-ĐKC 23.1</p>	<p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư: Công ty Điện lực Quảng Ninh - Đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh</p> <p>+ Điện thoại: 0203.2210.302</p> <p>+ Fax: 0203.3835.802</p> <p>+ E-mail: bqldapcq@gmail.com.</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____</p> <p>Điện thoại: _____</p> <p>Fax: _____</p> <p>E-mail: _____</p>